

Số: 957/TB-TDĐTĐN

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 7 năm 2026

## THÔNG BÁO

### Quy đổi tương đương mức điểm giữa kết quả học tập học bạ cấp THPT và kết quả thi tốt nghiệp THPT trong tuyển sinh đại học năm 2026

*Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học và tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng;*

*Căn cứ Quyết định số 358/QĐ-TDĐTĐN ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng về việc ban hành Thông tin tuyển sinh trình độ đại học năm 2026;*

*Căn cứ Công văn số 2304/BGDĐT-GDDH ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng năm 2026;*

*Căn cứ Công văn số 4228/BGDĐT-GDDH ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đối sánh phổ điểm một số tổ hợp điểm thi trung học phổ thông năm 2026 điểm học tập bậc trung học phổ thông;*

*Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng tuyển sinh đại học ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng tuyển sinh đại học năm 2026.*

Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng thông báo khung quy đổi tương đương mức điểm giữa kết quả học tập học bạ cấp THPT và kết quả thi tốt nghiệp THPT trong tuyển sinh đại học năm 2026 như sau:

#### 1. Quy đổi điểm tương đương

- Điểm thi tốt nghiệp THPT, điểm các môn năng khiếu không quy đổi.
- Điểm mỗi môn của học bạ được quy đổi tương đương với điểm THPT năm 2026 theo công thức nội suy tuyến tính:

$$y = c + \left( \frac{x-a}{b-a} \right) \times (d - c)$$

trong đó:

**x:** điểm học bạ của môn văn hóa liên quan đến tổ hợp xét tuyển của thí sinh;

**y:** điểm quy đổi tương đương điểm tốt nghiệp THPT (Môn\_X<sub>HB</sub>);

**a, b:** Biên của khoảng điểm học bạ ( $a < x \leq b$ );

**c, d:** Biên của khoảng điểm tốt nghiệp THPT tương ứng ( $c < y \leq d$ ).

- Trường xây dựng một bảng quy đổi chung áp dụng đối với điểm học bạ sang điểm thi tốt nghiệp THPT tương ứng. Bảng quy đổi được xây dựng trên cơ sở phân tích đối sánh giữa điểm học bạ và điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026 theo phương pháp phân tích bách phân vị. Dạng tổng quát của bảng quy đổi như sau:

| Khoảng | Điểm Học bạ (x):<br>$a < x \leq b$ | Điểm thi TN THPT (y):<br>$c < y \leq d$ |
|--------|------------------------------------|-----------------------------------------|
| $T_1$  | $a_1 < x \leq b_1$                 | $c_1 < y \leq d_1$                      |
| $T_2$  | $a_2 < x \leq b_2$                 | $c_2 < y \leq d_2$                      |
| ...    | ...                                | ...                                     |
| $T_n$  | $a_n < x \leq b_n$                 | $c_n < y \leq d_n$                      |

- Trong bảng quy đổi điểm trên, mỗi dòng thể hiện một khoảng phân vị T (Khoảng 1, khoảng 2...) với khoảng điểm tương ứng từ điểm gốc (Học bạ) và điểm quy đổi. Các giá trị  $a_i$ ,  $b_i$ ,  $c_i$  và  $d_i$  ( $i$  là số tự nhiên từ 1 đến  $n$ ) là khác nhau đối với từng tổ phân vị  $T_i$ . Để tính điểm quy đổi, thực hiện như sau:

(1) Tìm khoảng điểm  $a_i < x \leq b_i$  chứa giá trị  $x$  trong bảng quy đổi điểm để có được các giá trị  $a_i$ ,  $b_i$ ,  $c_i$  và  $d_i$  tương ứng với dòng tổ phân vị  $T_i$ .

(2) Áp dụng công thức nội suy tuyến tính với  $a = a_i$ ,  $b = b_i$ ,  $c = c_i$ ,  $d = d_i$  và  $x$  để tính điểm quy đổi  $y$ .

- Các bảng quy đổi điểm áp dụng cho năm 2026 sẽ được công bố sau khi hoàn tất việc phân tích đối sánh dữ liệu điểm của tất cả thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào trường năm 2026.

## 2. Điểm quy đổi tương đương theo bậc phân vị

2.1. Môn Toán hoặc môn Văn ngành Giáo dục thể chất và ngành Huấn luyện thể thao (Kèm theo phụ lục 1)

2.2. Môn Toán ngành Quản lý Thể dục thể thao (Kèm theo phụ lục 2)

2.3. Môn Văn ngành Quản lý Thể dục thể thao (Kèm theo phụ lục 3)

2.4. Môn Lý ngành Quản lý Thể dục thể thao (Kèm theo phụ lục 4)

2.5. Môn Sinh ngành Quản lý Thể dục thể thao (Kèm theo phụ lục 5)

2.6. Môn Sử ngành Quản lý Thể dục thể thao (Kèm theo phụ lục 6)

2.7. Môn Pháp luật ngành Quản lý Thể dục thể thao (Kèm theo phụ lục 7)

## 3. Điểm xét tuyển:

Điểm xét tuyển được làm tròn đến hai chữ số thập phân, tính theo thang điểm 30, theo công thức:

**Điểm xét tuyển** = Điểm quy đổi tương đương + Điểm NK1 + Điểm NK 2 + Điểm ưu tiên theo khu vực.

Lưu ý: Điểm xét tuyển, điểm trúng tuyển không phân biệt tổ hợp môn xét tuyển.

## 4. Thông tin hỗ trợ thí sinh

- Số điện thoại hỗ trợ tuyển sinh: 0915090123; 0932591985; 0973427101

- Website: [dsu.edu.vn](http://dsu.edu.vn); Email: [tuyensinh.ttd@gmail.com](mailto:tuyensinh.ttd@gmail.com)

- [facebook.com/dsu.edu.vn/](https://facebook.com/dsu.edu.vn/).

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo)

- ĐU, BGH (để báo cáo);

- Website Trường;

- Lưu: VT; ĐTBĐCLGD.

**Phan Thanh Hải**

**PHỤ LỤC 1:**  
**MỨC ĐIỂM QUY ĐỔI TƯƠNG ĐƯƠNG THEO BÁCH PHÂN VỊ**  
**CÁC TỔ HỢP CÓ SỬ DỤNG ĐIỂM THI NĂNG KHIẾU**  
*(Ban hành kèm theo Thông báo số 957/QĐ-TDTTĐN-HĐTS ngày 08/7/2026*  
*của Hiệu trưởng - Chủ tịch HĐTS Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng)*

| Học bạ<br>1 | Quy đổi<br>1 | Học bạ<br>2 | Quy đổi<br>2 | Học bạ<br>3 | Quy đổi<br>3 | Học bạ<br>4 | Quy đổi<br>4 | Học bạ<br>5 | Quy đổi<br>5 |
|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|
| 9.5-10      | 9.75         | 8.58        | 8.17         | 7.69        | 7.05         | 6.75        | 5.85         | 5.84        | 4.46         |
| 9.49        | 9.63         | 8.57        | 8.16         | 7.68        | 7.04         | 6.74        | 5.83         | 5.83        | 4.44         |
| 9.48        | 9.52         | 8.56        | 8.15         | 7.67        | 7.03         | 6.73        | 5.82         | 5.82        | 4.42         |
| 9.47        | 9.40         | 8.55        | 8.13         | 7.66        | 7.02         | 6.72        | 5.81         | 5.81        | 4.41         |
| 9.45-9.46   | 9.39         | 8.54        | 8.11         | 7.65        | 7.02         | 6.71        | 5.79         | 5.80        | 4.39         |
| 9.44        | 9.38         | 8.53        | 8.10         | 7.64        | 7.02         | 6.70        | 5.78         | 5.79        | 4.37         |
| 9.43        | 9.37         | 8.52        | 8.08         | 7.62-7.63   | 7.01         | 6.69        | 5.76         | 5.78        | 4.35         |
| 9.41-9.42   | 9.36         | 8.51        | 8.07         | 7.6-7.61    | 7.00         | 6.68        | 5.74         | 5.77        | 4.33         |
| 9.40        | 9.35         | 8.50        | 8.05         | 7.58-7.59   | 6.99         | 6.67        | 5.72         | 5.76        | 4.31         |
| 9.38-9.39   | 9.34         | 8.49        | 8.03         | 7.56-7.57   | 6.98         | 6.66        | 5.70         | 5.75        | 4.30         |
| 9.37        | 9.33         | 8.48        | 8.02         | 7.55        | 6.97         | 6.65        | 5.68         | 5.74        | 4.28         |
| 9.36        | 9.32         | 8.47        | 8.00         | 7.53-7.54   | 6.96         | 6.64        | 5.66         | 5.73        | 4.27         |
| 9.34-9.35   | 9.31         | 8.46        | 7.99         | 7.52        | 6.95         | 6.63        | 5.64         | 5.72        | 4.25         |
| 9.33        | 9.30         | 8.45        | 7.97         | 7.51        | 6.94         | 6.62        | 5.62         | 5.71        | 4.24         |
| 9.32        | 9.28         | 8.44        | 7.96         | 7.50        | 6.93         | 6.61        | 5.60         | 5.70        | 4.22         |
| 9.31        | 9.25         | 8.43        | 7.95         | 7.49        | 6.91         | 6.60        | 5.58         | 5.69        | 4.20         |
| 9.30        | 9.23         | 8.42        | 7.94         | 7.48        | 6.88         | 6.59        | 5.57         | 5.68        | 4.19         |
| 9.29        | 9.20         | 8.41        | 7.92         | 7.47        | 6.86         | 6.58        | 5.55         | 5.67        | 4.17         |
| 9.28        | 9.17         | 8.40        | 7.91         | 7.46        | 6.84         | 6.57        | 5.54         | 5.66        | 4.15         |
| 9.27        | 9.15         | 8.39        | 7.90         | 7.45        | 6.83         | 6.56        | 5.53         | 5.65        | 4.12         |
| 9.26        | 9.11         | 8.38        | 7.88         | 7.44        | 6.81         | 6.55        | 5.52         | 5.64        | 4.10         |
| 9.25        | 9.07         | 8.37        | 7.87         | 7.43        | 6.79         | 6.54        | 5.50         | 5.63        | 4.07         |
| 9.24        | 9.03         | 8.36        | 7.86         | 7.42        | 6.78         | 6.53        | 5.49         | 5.62        | 4.04         |
| 9.23        | 8.99         | 8.35        | 7.85         | 7.41        | 6.76         | 6.52        | 5.48         | 5.61        | 4.01         |
| 9.22        | 8.98         | 8.34        | 7.83         | 7.40        | 6.75         | 6.51        | 5.47         | 5.60        | 3.98         |
| 9.21        | 8.97         | 8.33        | 7.82         | 7.39        | 6.74         | 6.50        | 5.46         | 5.59        | 3.96         |
| 9.19-9.2    | 8.96         | 8.32        | 7.80         | 7.38        | 6.72         | 6.49        | 5.45         | 5.58        | 3.95         |
| 9.18        | 8.95         | 8.31        | 7.77         | 7.37        | 6.71         | 6.48        | 5.44         | 5.57        | 3.93         |
| 9.17        | 8.94         | 8.30        | 7.75         | 7.36        | 6.70         | 6.47        | 5.43         | 5.56        | 3.91         |
| 9.16        | 8.93         | 8.29        | 7.74         | 7.35        | 6.69         | 6.46        | 5.40         | 5.55        | 3.90         |
| 9.15        | 8.92         | 8.28        | 7.73         | 7.34        | 6.68         | 6.45        | 5.38         | 5.54        | 3.88         |
| 9.14        | 8.91         | 8.27        | 7.72         | 7.33        | 6.67         | 6.44        | 5.35         | 5.53        | 3.87         |
| 9.13        | 8.90         | 8.26        | 7.71         | 7.32        | 6.64         | 6.43        | 5.32         | 5.52        | 3.83         |
| 9.12        | 8.88         | 8.24-8.25   | 7.70         | 7.31        | 6.60         | 6.42        | 5.31         | 5.51        | 3.80         |
| 9.11        | 8.85         | 8.23        | 7.69         | 7.30        | 6.57         | 6.41        | 5.29         | 5.50        | 3.76         |
| 9.10        | 8.83         | 8.22        | 7.68         | 7.29        | 6.56         | 6.40        | 5.28         | 5.49        | 3.74         |

| Học bạ<br>1 | Quy đổi<br>1 | Học bạ<br>2 | Quy đổi<br>2 | Học bạ<br>3 | Quy đổi<br>3 | Học bạ<br>4 | Quy đổi<br>4 | Học bạ<br>5 | Quy đổi<br>5 |
|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|
| 9.09        | 8.81         | 8.21        | 7.67         | 7.28        | 6.54         | 6.39        | 5.27         | 5.48        | 3.72         |
| 9.08        | 8.80         | 8.20        | 7.66         | 7.27        | 6.53         | 6.38        | 5.26         | 5.47        | 3.70         |
| 9.07        | 8.78         | 8.19        | 7.65         | 7.26        | 6.52         | 6.37        | 5.25         | 5.46        | 3.65         |
| 9.06        | 8.77         | 8.18        | 7.63         | 7.25        | 6.51         | 6.34-6.36   | 5.24         | 5.45        | 3.61         |
| 9.05        | 8.76         | 8.17        | 7.62         | 7.24        | 6.50         | 6.33        | 5.23         | 5.44        | 3.56         |
| 9.04        | 8.74         | 8.16        | 7.61         | 7.23        | 6.49         | 6.31-6.32   | 5.22         | 5.43        | 3.51         |
| 9.03        | 8.73         | 8.14-8.15   | 7.60         | 7.22        | 6.47         | 6.30        | 5.21         | 5.42        | 3.49         |
| 9.02        | 8.72         | 8.13        | 7.59         | 7.21        | 6.45         | 6.29        | 5.17         | 5.41        | 3.48         |
| 9.01        | 8.70         | 8.12        | 7.58         | 7.20        | 6.43         | 6.28        | 5.13         | 5.40        | 3.46         |
| 9.00        | 8.69         | 8.11        | 7.56         | 7.19        | 6.41         | 6.27        | 5.09         | 5.39        | 3.41         |
| 8.99        | 8.67         | 8.10        | 7.55         | 7.18        | 6.39         | 6.26        | 5.08         | 5.38        | 3.37         |
| 8.98        | 8.66         | 8.09        | 7.53         | 7.17        | 6.37         | 6.24-6.25   | 5.07         | 5.37        | 3.32         |
| 8.97        | 8.64         | 8.08        | 7.52         | 7.16        | 6.36         | 6.23        | 5.06         | 5.36        | 3.29         |
| 8.96        | 8.63         | 8.07        | 7.50         | 7.15        | 6.35         | 6.22        | 5.05         | 5.35        | 3.25         |
| 8.95        | 8.61         | 8.06        | 7.49         | 7.14        | 6.33         | 6.21        | 5.03         | 5.34        | 3.21         |
| 8.94        | 8.59         | 8.05        | 7.48         | 7.13        | 6.32         | 6.20        | 5.02         | 5.33        | 3.18         |
| 8.93        | 8.58         | 8.04        | 7.47         | 7.11-7.12   | 6.31         | 6.19        | 5.01         | 5.32        | 3.15         |
| 8.92        | 8.57         | 8.03        | 7.46         | 7.10        | 6.30         | 6.18        | 5.00         | 5.31        | 3.13         |
| 8.91        | 8.55         | 8.02        | 7.45         | 7.09        | 6.29         | 6.17        | 4.99         | 5.30        | 3.10         |
| 8.90        | 8.54         | 8.01        | 7.43         | 7.08        | 6.28         | 6.15-6.16   | 4.98         | 5.29        | 3.09         |
| 8.89        | 8.53         | 8.00        | 7.42         | 7.07        | 6.27         | 6.14        | 4.97         | 5.28        | 3.07         |
| 8.88        | 8.51         | 7.99        | 7.41         | 7.05-7.06   | 6.26         | 6.13        | 4.96         | 5.27        | 3.06         |
| 8.86-8.87   | 8.50         | 7.98        | 7.39         | 7.04        | 6.25         | 6.11-6.12   | 4.95         | 5.26        | 3.05         |
| 8.85        | 8.49         | 7.97        | 7.38         | 7.03        | 6.24         | 6.10        | 4.94         | 5.24-5.25   | 3.04         |
| 8.83-8.84   | 8.48         | 7.96        | 7.37         | 7.02        | 6.23         | 6.09        | 4.92         | 5.23        | 3.03         |
| 8.82        | 8.47         | 7.94-7.95   | 7.36         | 7.01        | 6.21         | 6.08        | 4.90         | 5.22        | 3.02         |
| 8.81        | 8.46         | 7.93        | 7.35         | 7.00        | 6.20         | 6.07        | 4.88         | 5.21        | 3.01         |
| 8.80        | 8.45         | 7.92        | 7.34         | 6.98-6.99   | 6.19         | 6.06        | 4.86         | 5.20        | 3.00         |
| 8.79        | 8.44         | 7.91        | 7.32         | 6.97        | 6.18         | 6.05        | 4.84         | 5.19        | 2.99         |
| 8.78        | 8.42         | 7.90        | 7.31         | 6.96        | 6.15         | 6.04        | 4.83         | 5.18        | 2.97         |
| 8.77        | 8.41         | 7.89        | 7.30         | 6.95        | 6.12         | 6.03        | 4.81         | 5.17        | 2.96         |
| 8.76        | 8.40         | 7.88        | 7.28         | 6.94        | 6.09         | 6.02        | 4.80         | 5.16        | 2.94         |
| 8.75        | 8.39         | 7.87        | 7.27         | 6.93        | 6.06         | 6.01        | 4.78         | 5.15        | 2.93         |
| 8.74        | 8.38         | 7.86        | 7.26         | 6.92        | 6.05         | 6.00        | 4.77         | 5.14        | 2.91         |
| 8.73        | 8.37         | 7.85        | 7.25         | 6.91        | 6.04         | 5.99        | 4.75         | 5.13        | 2.90         |
| 8.72        | 8.36         | 7.84        | 7.24         | 6.90        | 6.03         | 5.98        | 4.74         | 5.12        | 2.85         |
| 8.71        | 8.35         | 7.83        | 7.23         | 6.88-6.89   | 6.02         | 5.97        | 4.72         | 5.11        | 2.80         |
| 8.70        | 8.34         | 7.82        | 7.22         | 6.87        | 6.01         | 5.96        | 4.70         | 5.10        | 2.75         |
| 8.69        | 8.33         | 7.81        | 7.20         | 6.86        | 6.00         | 5.95        | 4.68         | 5.09        | 2.74         |
| 8.68        | 8.32         | 7.80        | 7.19         | 6.85        | 5.99         | 5.94        | 4.65         | 5.08        | 2.72         |
| 8.67        | 8.31         | 7.79        | 7.17         | 6.84        | 5.98         | 5.93        | 4.63         | 5.07        | 2.71         |

| Học bạ<br>1 | Quy đổi<br>1 | Học bạ<br>2 | Quy đổi<br>2 | Học bạ<br>3 | Quy đổi<br>3 | Học bạ<br>4 | Quy đổi<br>4 | Học bạ<br>5 | Quy đổi<br>5 |
|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|
| 8.66        | 8.30         | 7.78        | 7.16         | 6.83        | 5.97         | 5.92        | 4.60         | 5.06        | 2.69         |
| 8.65        | 8.28         | 7.77        | 7.14         | 6.82        | 5.95         | 5.91        | 4.58         | 5.05        | 2.68         |
| 8.64        | 8.26         | 7.76        | 7.12         | 6.81        | 5.93         | 5.90        | 4.55         | 5.04        | 2.66         |
| 8.63        | 8.25         | 7.75        | 7.11         | 6.80        | 5.91         | 5.89        | 4.53         | 5.03        | 2.65         |
| 8.62        | 8.23         | 7.74        | 7.10         | 6.79        | 5.90         | 5.88        | 4.52         | 5.02        | 2.63         |
| 8.61        | 8.22         | 7.73        | 7.08         | 6.78        | 5.88         | 5.87        | 4.50         | 5.01        | 2.62         |
| 8.60        | 8.20         | 7.71-7.72   | 7.07         | 6.77        | 5.87         | 5.86        | 4.49         | 5.00        | 2.60         |
| 8.59        | 8.19         | 7.70        | 7.06         | 6.76        | 5.86         | 5.85        | 4.47         |             |              |

**Ví dụ:** Thí sinh có điểm học bạ của môn Toán hoặc Văn là **8.00 điểm** thì được quy đổi thành điểm thi tốt nghiệp THPT tương đương là **7.42 điểm**./.

## PHỤ LỤC 2: MỨC ĐIỂM QUY ĐỔI TƯƠNG ĐƯƠNG THEO BÁCH PHÂN VỊ CỦA PHƯƠNG THỨC XÉT HỌC BẠ THUỘC NGÀNH QUẢN LÝ TDTT

(Ban hành kèm theo Thông báo số 957/QĐ-TDTTĐN-HĐTS ngày 08/7/2026 của Hiệu trưởng - Chủ tịch HĐTS Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng)

### 2.2. Điểm quy đổi môn Toán

| Học bạ 1  | Quy đổi 1 | Học bạ 2 | Quy đổi 2 | Học bạ 3  | Quy đổi 3 | Học bạ 4  | Quy đổi 4 | Học bạ 5  | Quy đổi 5 |
|-----------|-----------|----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| 9.50-10.0 | 9.75      | 8.59     | 8.01      | 7.75      | 6.5       | 6.87      | 5.26      | 5.95      | 4.11      |
| 9.49      | 9.63      | 8.58     | 7.99      | 7.74      | 6.48      | 6.86      | 5.25      | 5.94      | 4.1       |
| 9.48      | 9.52      | 8.57     | 7.98      | 7.73      | 6.46      | 6.84-6.85 | 5.24      | 5.93      | 4.08      |
| 9.47      | 9.4       | 8.56     | 7.96      | 7.72      | 6.43      | 6.83      | 5.23      | 5.92      | 4.07      |
| 9.45-9.46 | 9.39      | 8.55     | 7.95      | 7.71      | 6.39      | 6.82      | 5.21      | 5.91      | 4.05      |
| 9.44      | 9.38      | 8.54     | 7.93      | 7.70      | 6.36      | 6.81      | 5.2       | 5.90      | 4.04      |
| 9.43      | 9.37      | 8.53     | 7.91      | 7.69      | 6.35      | 6.80      | 5.18      | 5.89      | 4.03      |
| 9.41-9.42 | 9.36      | 8.52     | 7.89      | 7.68      | 6.33      | 6.79      | 5.15      | 5.88      | 4.02      |
| 9.40      | 9.35      | 8.51     | 7.87      | 7.67      | 6.32      | 6.78      | 5.14      | 5.87      | 4.01      |
| 9.38-9.39 | 9.34      | 8.50     | 7.85      | 7.65-7.66 | 6.31      | 6.77      | 5.13      | 5.84-5.86 | 4         |
| 9.37      | 9.33      | 8.49     | 7.83      | 7.64      | 6.3       | 6.76      | 5.12      | 5.83      | 3.99      |
| 9.36      | 9.32      | 8.48     | 7.81      | 7.63      | 6.29      | 6.75      | 5.11      | 5.82      | 3.98      |
| 9.34-9.35 | 9.31      | 8.47     | 7.79      | 7.62      | 6.28      | 6.74      | 5.1       | 5.81      | 3.97      |
| 9.33      | 9.3       | 8.46     | 7.77      | 7.61      | 6.26      | 6.73      | 5.09      | 5.80      | 3.96      |
| 9.32      | 9.28      | 8.45     | 7.74      | 7.60      | 6.25      | 6.72      | 5.08      | 5.79      | 3.94      |
| 9.31      | 9.27      | 8.44     | 7.72      | 7.59      | 6.23      | 6.71      | 5.07      | 5.78      | 3.92      |
| 9.30      | 9.25      | 8.43     | 7.7       | 7.58      | 6.22      | 6.70      | 5.06      | 5.77      | 3.9       |
| 9.29      | 9.23      | 8.42     | 7.67      | 7.57      | 6.2       | 6.69      | 5.05      | 5.76      | 3.88      |
| 9.28      | 9.22      | 8.41     | 7.65      | 7.56      | 6.19      | 6.68      | 5.03      | 5.75      | 3.86      |
| 9.27      | 9.2       | 8.40     | 7.62      | 7.55      | 6.18      | 6.67      | 5.02      | 5.74      | 3.85      |
| 9.26      | 9.16      | 8.39     | 7.61      | 7.54      | 6.17      | 6.66      | 5.01      | 5.73      | 3.83      |
| 9.25      | 9.12      | 8.38     | 7.59      | 7.53      | 6.16      | 6.65      | 5         | 5.72      | 3.82      |
| 9.24      | 9.09      | 8.37     | 7.58      | 7.52      | 6.14      | 6.64      | 4.99      | 5.71      | 3.81      |
| 9.23      | 9.05      | 8.36     | 7.56      | 7.51      | 6.11      | 6.63      | 4.98      | 5.70      | 3.8       |
| 9.22      | 9.04      | 8.35     | 7.55      | 7.50      | 6.09      | 6.62      | 4.96      | 5.69      | 3.79      |
| 9.21      | 9.02      | 8.34     | 7.54      | 7.49      | 6.07      | 6.61      | 4.95      | 5.68      | 3.77      |
| 9.20      | 9         | 8.33     | 7.52      | 7.48      | 6.06      | 6.60      | 4.93      | 5.67      | 3.76      |
| 9.19      | 8.99      | 8.32     | 7.5       | 7.46-7.47 | 6.04      | 6.59      | 4.91      | 5.66      | 3.75      |
| 9.18      | 8.98      | 8.31     | 7.48      | 7.45      | 6.03      | 6.58      | 4.9       | 5.64-5.65 | 3.74      |
| 9.17      | 8.96      | 8.30     | 7.46      | 7.43-7.44 | 6.02      | 6.57      | 4.88      | 5.63      | 3.73      |
| 9.16      | 8.94      | 8.29     | 7.44      | 7.41-7.42 | 6.01      | 6.56      | 4.87      | 5.61-5.62 | 3.72      |
| 9.15      | 8.93      | 8.28     | 7.41      | 7.40      | 6         | 6.55      | 4.85      | 5.59-5.60 | 3.71      |
| 9.14      | 8.92      | 8.27     | 7.39      | 7.39      | 5.98      | 6.54      | 4.84      | 5.57-5.58 | 3.7       |
| 9.13      | 8.9       | 8.26     | 7.38      | 7.38      | 5.97      | 6.53      | 4.83      | 5.56      | 3.68      |
| 9.12      | 8.87      | 8.25     | 7.36      | 7.37      | 5.95      | 6.52      | 4.82      | 5.55      | 3.66      |
| 9.11      | 8.84      | 8.24     | 7.35      | 7.36      | 5.94      | 6.51      | 4.8       | 5.54      | 3.65      |
| 9.10      | 8.81      | 8.23     | 7.34      | 7.35      | 5.92      | 6.50      | 4.79      | 5.53      | 3.63      |
| 9.09      | 8.8       | 8.22     | 7.32      | 7.34      | 5.91      | 6.49      | 4.78      | 5.52      | 3.61      |
| 9.08      | 8.79      | 8.21     | 7.31      | 7.33      | 5.9       | 6.48      | 4.77      | 5.51      | 3.59      |
| 9.07      | 8.78      | 8.20     | 7.29      | 7.32      | 5.88      | 6.47      | 4.76      | 5.50      | 3.57      |
| 9.06      | 8.76      | 8.19     | 7.27      | 7.31      | 5.86      | 6.46      | 4.75      | 5.49      | 3.56      |



| Học bạ<br>1 | Quy đổi<br>1 | Học bạ<br>2 | Quy đổi<br>2 | Học bạ<br>3 | Quy đổi<br>3 | Học bạ<br>4 | Quy đổi<br>4 | Học bạ<br>5 | Quy đổi<br>5 |
|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|
| 9.05        | 8.75         | 8.18        | 7.26         | 7.30        | 5.84         | 6.45        | 4.74         | 5.48        | 3.54         |
| 9.04        | 8.74         | 8.17        | 7.24         | 7.29        | 5.82         | 6.44        | 4.72         | 5.47        | 3.53         |
| 9.03        | 8.73         | 8.16        | 7.23         | 7.28        | 5.81         | 6.43        | 4.71         | 5.46        | 3.52         |
| 9.02        | 8.71         | 8.15        | 7.22         | 7.27        | 5.79         | 6.42        | 4.69         | 5.45        | 3.51         |
| 9.01        | 8.69         | 8.14        | 7.21         | 7.26        | 5.78         | 6.41        | 4.68         | 5.44        | 3.5          |
| 9.00        | 8.67         | 8.13        | 7.2          | 7.25        | 5.77         | 6.40        | 4.66         | 5.43        | 3.49         |
| 8.99        | 8.65         | 8.12        | 7.18         | 7.24        | 5.76         | 6.39        | 4.64         | 5.42        | 3.48         |
| 8.98        | 8.63         | 8.11        | 7.17         | 7.23        | 5.75         | 6.38        | 4.62         | 5.41        | 3.47         |
| 8.97        | 8.61         | 8.10        | 7.15         | 7.22        | 5.73         | 6.37        | 4.6          | 5.40        | 3.46         |
| 8.96        | 8.59         | 8.09        | 7.13         | 7.21        | 5.7          | 6.36        | 4.59         | 5.39        | 3.45         |
| 8.95        | 8.57         | 8.08        | 7.10         | 7.20        | 5.68         | 6.35        | 4.57         | 5.38        | 3.43         |
| 8.94        | 8.56         | 8.07        | 7.08         | 7.19        | 5.66         | 6.34        | 4.56         | 5.37        | 3.42         |
| 8.93        | 8.54         | 8.06        | 7.07         | 7.18        | 5.64         | 6.33        | 4.55         | 5.36        | 3.4          |
| 8.92        | 8.52         | 8.05        | 7.06         | 7.17        | 5.62         | 6.32        | 4.54         | 5.35        | 3.37         |
| 8.91        | 8.5          | 8.04        | 7.05         | 7.16        | 5.61         | 6.31        | 4.53         | 5.34        | 3.35         |
| 8.90        | 8.48         | 8.03        | 7.04         | 7.15        | 5.6          | 6.30        | 4.52         | 5.33        | 3.33         |
| 8.89        | 8.47         | 8.02        | 7.02         | 7.14        | 5.59         | 6.29        | 4.51         | 5.32        | 3.32         |
| 8.88        | 8.46         | 8.01        | 7.00         | 7.13        | 5.58         | 6.28        | 4.5          | 5.31        | 3.31         |
| 8.87        | 8.45         | 8.00        | 6.98         | 7.12        | 5.57         | 6.26-6.27   | 4.49         | 5.30        | 3.3          |
| 8.85-8.86   | 8.44         | 7.99        | 6.96         | 7.11        | 5.56         | 6.25        | 4.48         | 5.29        | 3.28         |
| 8.83-8.84   | 8.43         | 7.98        | 6.94         | 7.10        | 5.55         | 6.22-6.24   | 4.47         | 5.28        | 3.27         |
| 8.82        | 8.42         | 7.97        | 6.92         | 7.09        | 5.54         | 6.20-6.21   | 4.46         | 5.27        | 3.25         |
| 8.81        | 8.4          | 7.96        | 6.9          | 7.08        | 5.53         | 6.19        | 4.42         | 5.26        | 3.24         |
| 8.80        | 8.39         | 7.95        | 6.89         | 7.07        | 5.52         | 6.18        | 4.39         | 5.25        | 3.23         |
| 8.79        | 8.38         | 7.94        | 6.87         | 7.06        | 5.51         | 6.17        | 4.35         | 5.24        | 3.22         |
| 8.78        | 8.36         | 7.93        | 6.85         | 7.05        | 5.49         | 6.16        | 4.34         | 5.23        | 3.21         |
| 8.77        | 8.35         | 7.92        | 6.83         | 7.04        | 5.48         | 6.15        | 4.33         | 5.22        | 3.17         |
| 8.76        | 8.34         | 7.91        | 6.8          | 7.03        | 5.47         | 6.14        | 4.32         | 5.21        | 3.12         |
| 8.75        | 8.32         | 7.90        | 6.78         | 7.02        | 5.45         | 6.13        | 4.31         | 5.20        | 3.08         |
| 8.74        | 8.31         | 7.89        | 6.75         | 7.01        | 5.44         | 6.12        | 4.3          | 5.18-5.19   | 3.07         |
| 8.73        | 8.3          | 7.88        | 6.72         | 7.00        | 5.42         | 6.11        | 4.29         | 5.17        | 3.06         |
| 8.72        | 8.28         | 7.87        | 6.69         | 6.99        | 5.41         | 6.10        | 4.28         | 5.16        | 3.05         |
| 8.71        | 8.26         | 7.86        | 6.67         | 6.98        | 5.39         | 6.09        | 4.27         | 5.14-5.15   | 3.04         |
| 8.70        | 8.24         | 7.85        | 6.65         | 6.97        | 5.38         | 6.08        | 4.26         | 5.13        | 3.03         |
| 8.69        | 8.22         | 7.84        | 6.63         | 6.96        | 5.37         | 6.07        | 4.25         | 5.12        | 3.02         |
| 8.68        | 8.21         | 7.83        | 6.61         | 6.95        | 5.36         | 6.06        | 4.24         | 5.11        | 3.01         |
| 8.67        | 8.19         | 7.82        | 6.6          | 6.94        | 5.34         | 6.04-6.05   | 4.23         | 5.10        | 3            |
| 8.66        | 8.17         | 7.81        | 6.59         | 6.93        | 5.33         | 6.02-6.03   | 4.22         | 5.08-5.09   | 2.99         |
| 8.65        | 8.14         | 7.80        | 6.58         | 6.92        | 5.32         | 6.00-6.01   | 4.21         | 5.07        | 2.98         |
| 8.64        | 8.12         | 7.79        | 6.56         | 6.91        | 5.3          | 5.99        | 4.19         | 5.05-5.06   | 2.97         |
| 8.63        | 8.1          | 7.78        | 6.55         | 6.90        | 5.29         | 5.98        | 4.16         | 5.03-5.04   | 2.96         |
| 8.62        | 8.07         | 7.77        | 6.53         | 6.89        | 5.28         | 5.97        | 4.14         | 5.01-5.02   | 2.95         |
| 8.61        | 8.05         | 7.76        | 6.51         | 6.88        | 5.27         | 5.96        | 4.12         | 5.00        | 2.94         |
| 8.60        | 8.02         |             |              |             |              |             |              |             |              |

**Ví dụ:** Thí sinh có điểm học bạ của môn Toán là **8.08 điểm** thì được quy đổi thành điểm thi tốt nghiệp THPT tương đương là **7.10 điểm**./.



**PHỤ LỤC 3:**  
**MỨC ĐIỂM QUY ĐỔI TƯƠNG ĐƯƠNG THEO BÁCH PHÂN VỊ**  
**CỦA PHƯƠNG THỨC XÉT HỌC BẠ THUỘC NGÀNH QUẢN LÝ TDTT**  
*(Ban hành kèm theo Thông báo số 957/QĐ-TDTTĐN-HĐTS ngày 08/7/2026*  
*của Hiệu trưởng - Chủ tịch HĐTS Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng)*

**2.3. Điểm quy đổi môn Văn**

| Học bạ<br>1 | Quy<br>đổi 1 | Học bạ<br>2 | Quy đổi<br>2 | Học bạ<br>3 | Quy đổi<br>3 | Học bạ<br>4 | Quy<br>đổi<br>4 | Học bạ<br>5 | Quy<br>đổi 5 |
|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|-----------------|-------------|--------------|
| 9.05-10.0   | 8.75         | 8.20        | 7.83         | 7.36-7.37   | 6.96         | 6.53        | 5.86            | 5.73        | 4.74         |
| 9.03-9.04   | 8.74         | 8.19        | 7.81         | 7.34-7.35   | 6.95         | 6.52        | 5.85            | 5.72        | 4.73         |
| 9.02        | 8.73         | 8.18        | 7.8          | 7.33        | 6.94         | 6.51        | 5.83            | 5.71        | 4.71         |
| 9.01        | 8.71         | 8.17        | 7.78         | 7.32        | 6.93         | 6.50        | 5.82            | 5.70        | 4.7          |
| 9.00        | 8.7          | 8.16        | 7.77         | 7.31        | 6.91         | 6.49        | 5.81            | 5.69        | 4.68         |
| 8.99        | 8.69         | 8.14-8.15   | 7.76         | 7.30        | 6.9          | 6.48        | 5.79            | 5.68        | 4.66         |
| 8.98        | 8.67         | 8.13        | 7.75         | 7.29        | 6.88         | 6.47        | 5.78            | 5.67        | 4.64         |
| 8.97        | 8.66         | 8.12        | 7.74         | 7.28        | 6.86         | 6.46        | 5.77            | 5.66        | 4.62         |
| 8.96        | 8.65         | 8.11        | 7.73         | 7.27        | 6.84         | 6.45        | 5.76            | 5.65        | 4.61         |
| 8.95        | 8.64         | 8.10        | 7.72         | 7.26        | 6.82         | 6.44        | 5.75            | 5.64        | 4.6          |
| 8.94        | 8.63         | 8.09        | 7.71         | 7.25        | 6.81         | 6.43        | 5.74            | 5.63        | 4.58         |
| 8.93        | 8.62         | 8.08        | 7.7          | 7.24        | 6.8          | 6.41-6.42   | 5.73            | 5.62        | 4.57         |
| 8.92        | 8.61         | 8.07        | 7.69         | 7.23        | 6.78         | 6.40        | 5.72            | 5.61        | 4.55         |
| 8.91        | 8.6          | 8.05-8.06   | 7.68         | 7.22        | 6.76         | 6.39        | 5.71            | 5.60        | 4.54         |
| 8.90        | 8.59         | 8.04        | 7.67         | 7.21        | 6.75         | 6.38        | 5.69            | 5.59        | 4.52         |
| 8.89        | 8.58         | 8.03        | 7.66         | 7.20        | 6.73         | 6.37        | 5.68            | 5.58        | 4.5          |
| 8.88        | 8.56         | 8.02        | 7.65         | 7.18-7.19   | 6.72         | 6.36        | 5.67            | 5.57        | 4.48         |
| 8.87        | 8.55         | 8.01        | 7.63         | 7.17        | 6.71         | 6.35        | 5.66            | 5.56        | 4.46         |
| 8.86        | 8.54         | 8.00        | 7.62         | 7.15-7.16   | 6.7          | 6.34        | 5.65            | 5.55        | 4.45         |
| 8.85        | 8.53         | 7.99        | 7.61         | 7.14        | 6.69         | 6.33        | 5.64            | 5.54        | 4.43         |
| 8.84        | 8.52         | 7.98        | 7.6          | 7.13        | 6.68         | 6.32        | 5.62            | 5.53        | 4.42         |
| 8.83        | 8.51         | 7.97        | 7.59         | 7.12        | 6.66         | 6.31        | 5.59            | 5.52        | 4.4          |
| 8.82        | 8.5          | 7.95-7.96   | 7.58         | 7.11        | 6.64         | 6.30        | 5.57            | 5.51        | 4.37         |
| 8.81        | 8.49         | 7.94        | 7.57         | 7.10        | 6.62         | 6.29        | 5.55            | 5.50        | 4.35         |
| 8.80        | 8.48         | 7.93        | 7.56         | 7.09        | 6.6          | 6.28        | 5.52            | 5.49        | 4.33         |
| 8.79        | 8.47         | 7.92        | 7.55         | 7.08        | 6.59         | 6.27        | 5.5             | 5.48        | 4.31         |
| 8.78        | 8.45         | 7.91        | 7.53         | 7.07        | 6.57         | 6.26        | 5.48            | 5.47        | 4.29         |
| 8.76-8.77   | 8.44         | 7.90        | 7.52         | 7.06        | 6.56         | 6.25        | 5.47            | 5.46        | 4.28         |
| 8.72-8.75   | 8.43         | 7.89        | 7.51         | 7.05        | 6.54         | 6.24        | 5.46            | 5.45        | 4.27         |
| 8.70-8.71   | 8.42         | 7.88        | 7.5          | 7.04        | 6.53         | 6.23        | 5.44            | 5.44        | 4.25         |
| 8.68-8.69   | 8.41         | 7.87        | 7.49         | 7.03        | 6.52         | 6.22        | 5.42            | 5.43        | 4.24         |
| 8.67        | 8.4          | 7.86        | 7.48         | 7.02        | 6.5          | 6.21        | 5.41            | 5.42        | 4.21         |
| 8.66        | 8.39         | 7.85        | 7.47         | 7.01        | 6.47         | 6.20        | 5.39            | 5.41        | 4.18         |
| 8.65        | 8.38         | 7.84        | 7.46         | 7.00        | 6.45         | 6.19        | 5.37            | 5.40        | 4.15         |
| 8.64        | 8.37         | 7.83        | 7.45         | 6.99        | 6.43         | 6.18        | 5.35            | 5.39        | 4.12         |
| 8.63        | 8.36         | 7.82        | 7.44         | 6.98        | 6.41         | 6.17        | 5.33            | 5.38        | 4.1          |
| 8.62        | 8.35         | 7.81        | 7.43         | 6.97        | 6.39         | 6.16        | 5.32            | 5.37        | 4.07         |
| 8.61        | 8.33         | 7.80        | 7.42         | 6.96        | 6.38         | 6.15        | 5.31            | 5.36        | 4.06         |

| Học bạ<br>1 | Quy<br>đổi 1 | Học bạ<br>2 | Quy đổi<br>2 | Học bạ<br>3 | Quy đổi<br>3 | Học bạ<br>4 | Quy<br>đổi<br>4 | Học bạ<br>5 | Quy<br>đổi 5 |
|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|-----------------|-------------|--------------|
| 8.60        | 8.32         | 7.79        | 7.41         | 6.95        | 6.36         | 6.14        | 5.29            | 5.35        | 4.04         |
| 8.59        | 8.3          | 7.78        | 7.4          | 6.94        | 6.35         | 6.13        | 5.28            | 5.34        | 4.02         |
| 8.58        | 8.28         | 7.77        | 7.39         | 6.93        | 6.33         | 6.12        | 5.27            | 5.33        | 4.01         |
| 8.57        | 8.26         | 7.76        | 7.38         | 6.92        | 6.32         | 6.11        | 5.25            | 5.32        | 3.96         |
| 8.56        | 8.25         | 7.75        | 7.37         | 6.91        | 6.31         | 6.10        | 5.24            | 5.31        | 3.92         |
| 8.55        | 8.24         | 7.74        | 7.36         | 6.90        | 6.3          | 6.09        | 5.22            | 5.30        | 3.87         |
| 8.54        | 8.23         | 7.73        | 7.35         | 6.89        | 6.29         | 6.08        | 5.2             | 5.29        | 3.82         |
| 8.53        | 8.22         | 7.72        | 7.34         | 6.88        | 6.28         | 6.07        | 5.18            | 5.28        | 3.76         |
| 8.52        | 8.21         | 7.71        | 7.33         | 6.87        | 6.27         | 6.06        | 5.17            | 5.27        | 3.71         |
| 8.51        | 8.2          | 7.70        | 7.32         | 6.85-6.86   | 6.26         | 6.05        | 5.16            | 5.26        | 3.68         |
| 8.50        | 8.19         | 7.69        | 7.3          | 6.84        | 6.25         | 6.04        | 5.15            | 5.25        | 3.64         |
| 8.49        | 8.18         | 7.68        | 7.29         | 6.83        | 6.24         | 6.03        | 5.14            | 5.24        | 3.61         |
| 8.48        | 8.17         | 7.67        | 7.27         | 6.82        | 6.23         | 6.02        | 5.12            | 5.23        | 3.58         |
| 8.47        | 8.16         | 7.66        | 7.26         | 6.81        | 6.22         | 6.01        | 5.11            | 5.22        | 3.56         |
| 8.46        | 8.15         | 7.65        | 7.24         | 6.80        | 6.21         | 6.00        | 5.09            | 5.21        | 3.53         |
| 8.44-8.45   | 8.14         | 7.64        | 7.23         | 6.78-6.79   | 6.2          | 5.99        | 5.07            | 5.20        | 3.51         |
| 8.43        | 8.13         | 7.63        | 7.22         | 6.77        | 6.19         | 5.98        | 5.06            | 5.19        | 3.48         |
| 8.42        | 8.12         | 7.62        | 7.21         | 6.76        | 6.16         | 5.97        | 5.04            | 5.18        | 3.45         |
| 8.41        | 8.1          | 7.61        | 7.19         | 6.75        | 6.13         | 5.96        | 5.03            | 5.17        | 3.42         |
| 8.40        | 8.09         | 7.60        | 7.18         | 6.74        | 6.1          | 5.95        | 5.02            | 5.16        | 3.39         |
| 8.39        | 8.08         | 7.59        | 7.16         | 6.73        | 6.07         | 5.94        | 5.01            | 5.15        | 3.37         |
| 8.38        | 8.06         | 7.58        | 7.15         | 6.72        | 6.06         | 5.93        | 5               | 5.14        | 3.34         |
| 8.37        | 8.05         | 7.57        | 7.13         | 6.71        | 6.05         | 5.91-5.92   | 4.99            | 5.13        | 3.31         |
| 8.36        | 8.03         | 7.56        | 7.11         | 6.70        | 6.04         | 5.90        | 4.98            | 5.12        | 3.27         |
| 8.35        | 8.02         | 7.55        | 7.1          | 6.68-6.69   | 6.03         | 5.88-5.89   | 4.97            | 5.11        | 3.23         |
| 8.34        | 8            | 7.54        | 7.08         | 6.66-6.67   | 6.02         | 5.86-5.87   | 4.96            | 5.10        | 3.19         |
| 8.33        | 7.98         | 7.53        | 7.07         | 6.65        | 6.01         | 5.85        | 4.95            | 5.09        | 3.18         |
| 8.32        | 7.96         | 7.51-7.52   | 7.06         | 6.63-6.64   | 6            | 5.83-5.84   | 4.94            | 5.08        | 3.16         |
| 8.31        | 7.95         | 7.50        | 7.05         | 6.62        | 5.98         | 5.82        | 4.93            | 5.07        | 3.15         |
| 8.30        | 7.93         | 7.48-7.49   | 7.04         | 6.61        | 5.97         | 5.81        | 4.92            | 5.06        | 3.14         |
| 8.29        | 7.92         | 7.47        | 7.03         | 6.60        | 5.95         | 5.80        | 4.91            | 5.05        | 3.12         |
| 8.28        | 7.9          | 7.44-7.46   | 7.02         | 6.59        | 5.94         | 5.79        | 4.88            | 5.04        | 3.11         |
| 8.27        | 7.89         | 7.43        | 7.01         | 6.58        | 5.92         | 5.78        | 4.84            | 5.03        | 3.1          |
| 8.24-8.26   | 7.88         | 7.41-7.42   | 7            | 6.57        | 5.91         | 5.77        | 4.81            | 5.02        | 3.09         |
| 8.23        | 7.87         | 7.40        | 6.99         | 6.56        | 5.9          | 5.76        | 4.79            | 5.01        | 3.07         |
| 8.22        | 7.86         | 7.39        | 6.98         | 6.55        | 5.88         | 5.75        | 4.78            | 5.00        | 3.06         |
| 8.21        | 7.84         | 7.38        | 6.97         | 6.54        | 5.87         | 5.74        | 4.76            |             |              |

Ví dụ: Thí sinh có điểm học bạ của môn Toán Văn là **8.20 điểm** thì được quy đổi thành điểm thi tốt nghiệp THPT tương đương là **7.83 điểm**./.

**PHỤ LỤC 4:**  
**MỨC ĐIỂM QUY ĐỔI TƯƠNG ĐƯƠNG THEO BÁCH PHÂN VỊ**  
**CỦA PHƯƠNG THỨC XÉT HỌC BẠ THUỘC NGÀNH QUẢN LÝ TDTT**  
*(Ban hành kèm theo Thông báo số 957/QĐ-TDTTĐN-HĐTS ngày 08/7/2026*  
*của Hiệu trưởng - Chủ tịch HĐTS Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng)*

**2.3. Điểm quy đổi môn Lý**

| Học bạ<br>1 | Quy<br>đổi 1 | Học bạ<br>2 | Quy<br>đổi 2 | Học bạ<br>3 | Quy<br>đổi 3 | Học bạ<br>4 | Quy<br>đổi 4 | Học bạ<br>5 | Quy<br>đổi 5 |
|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|
| 9.30-10.0   | 8.25         | 8.58        | 6.34         | 7.88        | 5.03         | 7.09        | 3.85         | 6.26        | 2.96         |
| 9.29        | 8.23         | 8.57        | 6.32         | 7.87        | 5.01         | 7.08        | 3.84         | 6.25        | 2.94         |
| 9.28        | 8.22         | 8.56        | 6.31         | 7.86        | 5            | 7.07        | 3.82         | 6.24        | 2.93         |
| 9.27        | 8.2          | 8.55        | 6.3          | 7.85        | 4.98         | 7.05-7.06   | 3.81         | 6.23        | 2.92         |
| 9.26        | 8.19         | 8.54        | 6.29         | 7.84        | 4.97         | 7.03-7.04   | 3.8          | 6.22        | 2.91         |
| 9.25        | 8.17         | 8.53        | 6.28         | 7.83        | 4.96         | 7.01-7.02   | 3.79         | 6.21        | 2.89         |
| 9.24        | 8.16         | 8.52        | 6.26         | 7.82        | 4.93         | 6.99-7.00   | 3.78         | 6.20        | 2.88         |
| 9.23        | 8.14         | 8.51        | 6.23         | 7.81        | 4.9          | 6.98        | 3.77         | 6.19        | 2.87         |
| 9.22        | 8.13         | 8.50        | 6.21         | 7.80        | 4.87         | 6.96-6.97   | 3.75         | 6.18        | 2.86         |
| 9.21        | 8.11         | 8.49        | 6.19         | 7.79        | 4.85         | 6.94-6.95   | 3.74         | 6.17        | 2.85         |
| 9.20        | 8.1          | 8.48        | 6.16         | 7.78        | 4.82         | 6.92-6.93   | 3.73         | 6.14-6.16   | 2.84         |
| 9.19        | 8.08         | 8.47        | 6.14         | 7.77        | 4.8          | 6.90-6.91   | 3.72         | 6.13        | 2.83         |
| 9.18        | 8.07         | 8.46        | 6.12         | 7.76        | 4.79         | 6.89        | 3.7          | 6.12        | 2.82         |
| 9.17        | 8.05         | 8.45        | 6.1          | 7.75        | 4.78         | 6.88        | 3.68         | 6.11        | 2.8          |
| 9.16        | 8.01         | 8.44        | 6.09         | 7.74        | 4.77         | 6.87        | 3.66         | 6.10        | 2.79         |
| 9.15        | 7.97         | 8.43        | 6.07         | 7.73        | 4.76         | 6.86        | 3.64         | 6.09        | 2.78         |
| 9.14        | 7.93         | 8.42        | 6.05         | 7.72        | 4.75         | 6.85        | 3.62         | 6.08        | 2.76         |
| 9.13        | 7.89         | 8.41        | 6.02         | 7.71        | 4.73         | 6.84        | 3.6          | 6.07        | 2.75         |
| 9.11-9.12   | 7.88         | 8.40        | 6            | 7.70        | 4.72         | 6.83        | 3.58         | 6.06        | 2.74         |
| 9.10        | 7.87         | 8.39        | 5.97         | 7.69        | 4.7          | 6.81-6.82   | 3.57         | 6.05        | 2.73         |
| 9.08-9.09   | 7.86         | 8.38        | 5.94         | 7.68        | 4.68         | 6.80        | 3.56         | 6.04        | 2.72         |
| 9.07        | 7.85         | 8.37        | 5.91         | 7.67        | 4.66         | 6.79        | 3.54         | 6.03        | 2.71         |
| 9.06        | 7.84         | 8.36        | 5.9          | 7.66        | 4.64         | 6.78        | 3.53         | 6.02        | 2.7          |
| 9.04-9.05   | 7.83         | 8.35        | 5.89         | 7.65        | 4.62         | 6.77        | 3.51         | 6.01        | 2.69         |
| 9.03        | 7.82         | 8.34        | 5.88         | 7.64        | 4.6          | 6.76        | 3.5          | 6.00        | 2.68         |
| 9.02        | 7.77         | 8.33        | 5.87         | 7.63        | 4.58         | 6.75        | 3.49         | 5.98-5.99   | 2.67         |
| 9.01        | 7.72         | 8.31-8.32   | 5.86         | 7.62        | 4.57         | 6.74        | 3.48         | 5.96-5.97   | 2.66         |
| 9.00        | 7.67         | 8.30        | 5.85         | 7.61        | 4.55         | 6.73        | 3.47         | 5.94-5.95   | 2.65         |
| 8.99        | 7.59         | 8.29        | 5.84         | 7.60        | 4.54         | 6.71-6.72   | 3.46         | 5.93        | 2.64         |
| 8.98        | 7.52         | 8.28        | 5.82         | 7.59        | 4.52         | 6.70        | 3.45         | 5.91-5.92   | 2.63         |
| 8.97        | 7.44         | 8.27        | 5.81         | 7.58        | 4.51         | 6.69        | 3.43         | 5.87-5.90   | 2.62         |
| 8.96        | 7.41         | 8.26        | 5.8          | 7.57        | 4.49         | 6.68        | 3.41         | 5.82-5.86   | 2.61         |
| 8.95        | 7.38         | 8.25        | 5.78         | 7.55-7.56   | 4.48         | 6.67        | 3.39         | 5.79-5.81   | 2.6          |
| 8.94        | 7.36         | 8.24        | 5.76         | 7.53-7.54   | 4.47         | 6.66        | 3.38         | 5.76-5.78   | 2.59         |
| 8.93        | 7.33         | 8.23        | 5.75         | 7.52        | 4.45         | 6.65        | 3.37         | 5.73-5.75   | 2.58         |
| 8.92        | 7.29         | 8.22        | 5.73         | 7.51        | 4.43         | 6.64        | 3.36         | 5.71-5.72   | 2.57         |
| 8.91        | 7.25         | 8.21        | 5.72         | 7.50        | 4.41         | 6.63        | 3.35         | 5.67-5.70   | 2.56         |
| 8.90        | 7.21         | 8.20        | 5.7          | 7.49        | 4.37         | 6.61-6.62   | 3.34         | 5.62-5.66   | 2.55         |

| Học bạ<br>1 | Quy<br>đổi 1 | Học bạ<br>2 | Quy<br>đổi 2 | Học bạ<br>3 | Quy<br>đổi 3 | Học bạ<br>4 | Quy<br>đổi 4 | Học bạ<br>5 | Quy<br>đổi 5 |
|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|
| 8.89        | 7.15         | 8.19        | 5.68         | 7.48        | 4.34         | 6.60        | 3.31         | 5.59-5.61   | 2.54         |
| 8.88        | 7.09         | 8.18        | 5.67         | 7.47        | 4.3          | 6.59        | 3.3          | 5.57-5.58   | 2.53         |
| 8.87        | 7.03         | 8.17        | 5.65         | 7.46        | 4.29         | 6.58        | 3.28         | 5.55-5.56   | 2.52         |
| 8.86        | 7.01         | 8.16        | 5.64         | 7.44-7.45   | 4.28         | 6.57        | 3.27         | 5.53-5.54   | 2.51         |
| 8.85        | 6.98         | 8.15        | 5.63         | 7.43        | 4.27         | 6.56        | 3.26         | 5.52        | 2.5          |
| 8.84        | 6.96         | 8.14        | 5.62         | 7.41-7.42   | 4.26         | 6.55        | 3.25         | 5.51        | 2.49         |
| 8.83        | 6.94         | 8.13        | 5.61         | 7.40        | 4.25         | 6.54        | 3.24         | 5.49-5.50   | 2.48         |
| 8.82        | 6.92         | 8.12        | 5.59         | 7.38-7.39   | 4.24         | 6.53        | 3.23         | 5.48        | 2.47         |
| 8.81        | 6.89         | 8.11        | 5.56         | 7.36-7.37   | 4.23         | 6.52        | 3.22         | 5.47        | 2.46         |
| 8.80        | 6.87         | 8.10        | 5.54         | 7.33-7.35   | 4.22         | 6.51        | 3.21         | 5.46        | 2.45         |
| 8.79        | 6.85         | 8.09        | 5.51         | 7.32        | 4.21         | 6.50        | 3.2          | 5.45        | 2.43         |
| 8.78        | 6.83         | 8.08        | 5.49         | 7.31        | 4.19         | 6.48-6.49   | 3.19         | 5.44        | 2.42         |
| 8.77        | 6.81         | 8.07        | 5.46         | 7.30        | 4.18         | 6.47        | 3.18         | 5.41-5.43   | 2.4          |
| 8.76        | 6.8          | 8.06        | 5.43         | 7.29        | 4.14         | 6.46        | 3.17         | 5.36-5.40   | 2.39         |
| 8.75        | 6.78         | 8.05        | 5.4          | 7.28        | 4.11         | 6.45        | 3.16         | 5.30-5.35   | 2.38         |
| 8.74        | 6.77         | 8.04        | 5.36         | 7.27        | 4.07         | 6.44        | 3.14         | 5.27-5.29   | 2.37         |
| 8.73        | 6.76         | 8.03        | 5.33         | 7.26        | 4.06         | 6.43        | 3.13         | 5.25-5.26   | 2.36         |
| 8.72        | 6.72         | 8.02        | 5.31         | 7.25        | 4.05         | 6.42        | 3.12         | 5.23-5.24   | 2.35         |
| 8.71        | 6.68         | 8.01        | 5.3          | 7.24        | 4.04         | 6.41        | 3.1          | 5.21-5.22   | 2.34         |
| 8.70        | 6.64         | 8.00        | 5.28         | 7.23        | 4.03         | 6.40        | 3.09         | 5.20        | 2.33         |
| 8.69        | 6.6          | 7.99        | 5.26         | 7.22        | 4.02         | 6.38-6.39   | 3.08         | 5.19        | 2.32         |
| 8.68        | 6.57         | 7.98        | 5.25         | 7.21        | 4.01         | 6.37        | 3.07         | 5.18        | 2.31         |
| 8.67        | 6.53         | 7.97        | 5.23         | 7.20        | 4            | 6.35-6.36   | 3.06         | 5.16-5.17   | 2.3          |
| 8.66        | 6.51         | 7.96        | 5.21         | 7.18-7.19   | 3.99         | 6.34        | 3.05         | 5.15        | 2.29         |
| 8.65        | 6.49         | 7.95        | 5.19         | 7.17        | 3.98         | 6.33        | 3.04         | 5.14        | 2.28         |
| 8.64        | 6.47         | 7.94        | 5.17         | 7.16        | 3.97         | 6.32        | 3.02         | 5.12-5.13   | 2.27         |
| 8.63        | 6.45         | 7.93        | 5.15         | 7.14-7.15   | 3.96         | 6.31        | 3.01         | 5.09-5.11   | 2.26         |
| 8.62        | 6.43         | 7.92        | 5.13         | 7.13        | 3.95         | 6.30        | 2.99         | 5.06-5.08   | 2.25         |
| 8.61        | 6.4          | 7.91        | 5.1          | 7.12        | 3.91         | 6.28-6.29   | 2.98         | 5.02-5.05   | 2.24         |
| 8.60        | 6.38         | 7.90        | 5.08         | 7.11        | 3.89         | 6.27        | 2.97         | 5.00-5.01   | 2.23         |
| 8.59        | 6.36         | 7.89        | 5.06         | 7.10        | 3.87         |             |              |             |              |

**Ví dụ:** Thí sinh có điểm học bạ của môn Lý là **8.58 điểm** thì được quy đổi thành điểm thi tốt nghiệp THPT tương đương là **6.34 điểm**./.

**PHỤ LỤC 5:**  
**MỨC ĐIỂM QUY ĐỔI TƯƠNG ĐƯƠNG THEO BÁCH PHÂN VỊ**  
**CỦA PHƯƠNG THỨC XÉT HỌC BẠ THUỘC NGÀNH QUẢN LÝ TDTT**  
*(Ban hành kèm theo Thông báo số 957/QĐ-TDTTĐN-HĐTS ngày 08/7/2026*  
*của Hiệu trưởng - Chủ tịch HĐTS Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng)*

**2.5. Điểm quy đổi môn Sinh**

| Học bạ 1  | Quy<br>đổi 1 | Học bạ 2  | Quy<br>đổi 2 | Học bạ 3  | Quy<br>đổi 3 | Học bạ 4  | Quy<br>đổi 4 | Học bạ 5 | Quy<br>đổi 5 |
|-----------|--------------|-----------|--------------|-----------|--------------|-----------|--------------|----------|--------------|
| 9.03-10.0 | 7.25         | 8.27      | 6.22         | 7.49      | 4.72         | 6.72      | 3.58         | 5.97     | 2.65         |
| 9.02      | 7.24         | 8.26      | 6.17         | 7.48      | 4.7          | 6.71      | 3.53         | 5.96     | 2.64         |
| 9.01      | 7.22         | 8.25      | 6.12         | 7.47      | 4.68         | 6.70      | 3.48         | 5.95     | 2.63         |
| 9.00      | 7.21         | 8.24      | 6.07         | 7.46      | 4.66         | 6.69      | 3.47         | 5.94     | 2.61         |
| 8.99      | 7.2          | 8.23      | 6.02         | 7.45      | 4.65         | 6.68      | 3.46         | 5.93     | 2.6          |
| 8.98      | 7.19         | 8.22      | 6            | 7.44      | 4.64         | 6.67      | 3.45         | 5.92     | 2.59         |
| 8.97      | 7.17         | 8.21      | 5.98         | 7.43      | 4.62         | 6.66      | 3.44         | 5.91     | 2.57         |
| 8.96      | 7.16         | 8.20      | 5.96         | 7.42      | 4.6          | 6.65      | 3.42         | 5.90     | 2.56         |
| 8.95      | 7.15         | 8.19      | 5.94         | 7.41      | 4.59         | 6.64      | 3.41         | 5.89     | 2.54         |
| 8.94      | 7.13         | 8.18      | 5.93         | 7.40      | 4.57         | 6.63      | 3.39         | 5.88     | 2.53         |
| 8.93      | 7.12         | 8.17      | 5.91         | 7.39      | 4.56         | 6.62      | 3.38         | 5.87     | 2.51         |
| 8.92      | 7.11         | 8.16      | 5.89         | 7.38      | 4.55         | 6.61      | 3.36         | 5.86     | 2.5          |
| 8.91      | 7.1          | 8.15      | 5.87         | 7.37      | 4.54         | 6.60      | 3.35         | 5.85     | 2.48         |
| 8.90      | 7.09         | 8.14      | 5.85         | 7.36      | 4.53         | 6.59      | 3.33         | 5.84     | 2.47         |
| 8.89      | 7.08         | 8.13      | 5.83         | 7.35      | 4.52         | 6.58      | 3.32         | 5.83     | 2.45         |
| 8.88      | 7.07         | 8.12      | 5.81         | 7.34      | 4.51         | 6.57      | 3.3          | 5.82     | 2.44         |
| 8.86-8.87 | 7.06         | 8.11      | 5.79         | 7.33      | 4.5          | 6.55-6.56 | 3.29         | 5.81     | 2.42         |
| 8.85      | 7.05         | 8.10      | 5.77         | 7.32      | 4.49         | 6.53-6.54 | 3.28         | 5.80     | 2.41         |
| 8.84      | 7.04         | 8.09      | 5.69         | 7.31      | 4.48         | 6.51-6.52 | 3.27         | 5.79     | 2.39         |
| 8.83      | 7.03         | 8.08      | 5.61         | 7.30      | 4.47         | 6.48-6.50 | 3.26         | 5.78     | 2.38         |
| 8.82      | 7.02         | 8.07      | 5.53         | 7.29      | 4.43         | 6.47      | 3.25         | 5.77     | 2.36         |
| 8.81      | 7.01         | 8.06      | 5.51         | 7.28      | 4.38         | 6.46      | 3.24         | 5.76     | 2.34         |
| 8.80      | 7            | 8.05      | 5.49         | 7.26-7.27 | 4.34         | 6.45      | 3.22         | 5.75     | 2.33         |
| 8.79      | 6.96         | 8.04      | 5.47         | 7.25      | 4.33         | 6.44      | 3.21         | 5.74     | 2.32         |
| 8.78      | 6.93         | 8.03      | 5.45         | 7.23-7.24 | 4.32         | 6.43      | 3.2          | 5.73     | 2.3          |
| 8.77      | 6.89         | 8.02      | 5.44         | 7.21-7.22 | 4.31         | 6.42      | 3.19         | 5.72     | 2.28         |
| 8.76      | 6.88         | 8.01      | 5.43         | 7.18-7.20 | 4.3          | 6.41      | 3.17         | 5.71     | 2.27         |
| 8.75      | 6.87         | 8.00      | 5.42         | 7.17      | 4.29         | 6.40      | 3.16         | 5.70     | 2.26         |
| 8.74      | 6.86         | 7.99      | 5.4          | 7.16      | 4.28         | 6.38-6.39 | 3.15         | 5.69     | 2.24         |
| 8.73      | 6.85         | 7.98      | 5.39         | 7.15      | 4.26         | 6.37      | 3.14         | 5.68     | 2.22         |
| 8.72      | 6.84         | 7.97      | 5.38         | 7.14      | 4.24         | 6.36      | 3.13         | 5.67     | 2.21         |
| 8.71      | 6.83         | 7.96      | 5.37         | 7.13      | 4.23         | 6.34-6.35 | 3.12         | 5.66     | 2.2          |
| 8.70      | 6.82         | 7.95      | 5.36         | 7.12      | 4.22         | 6.33      | 3.11         | 5.65     | 2.18         |
| 8.69      | 6.81         | 7.94      | 5.35         | 7.11      | 4.21         | 6.31-6.32 | 3.1          | 5.64     | 2.16         |
| 8.68      | 6.8          | 7.93      | 5.34         | 7.10      | 4.2          | 6.30      | 3.09         | 5.63     | 2.15         |
| 8.67      | 6.79         | 7.92      | 5.33         | 7.09      | 4.18         | 6.28-6.29 | 3.08         | 5.62     | 2.14         |
| 8.66      | 6.77         | 7.91      | 5.32         | 7.08      | 4.15         | 6.27      | 3.07         | 5.61     | 2.12         |
| 8.65      | 6.76         | 7.89-7.90 | 5.31         | 7.07      | 4.13         | 6.26      | 3.06         | 5.60     | 2.1          |
| 8.64      | 6.74         | 7.85-7.88 | 5.3          | 7.06      | 4.11         | 6.24-6.25 | 3.05         | 5.59     | 2.09         |



| Học bạ 1  | Quy<br>đổi 1 | Học bạ 2  | Quy<br>đổi 2 | Học bạ 3  | Quy<br>đổi 3 | Học bạ 4 | Quy<br>đổi 4 | Học bạ 5  | Quy<br>đổi 5 |
|-----------|--------------|-----------|--------------|-----------|--------------|----------|--------------|-----------|--------------|
| 8.63      | 6.73         | 7.82-7.84 | 5.29         | 7.05      | 4.09         | 6.23     | 3.04         | 5.58      | 2.08         |
| 8.62      | 6.71         | 7.80-7.81 | 5.28         | 7.04      | 4.06         | 6.22     | 3.02         | 5.57      | 2.06         |
| 8.61      | 6.7          | 7.79      | 5.26         | 7.03      | 4.04         | 6.21     | 3            | 5.56      | 2.04         |
| 8.60      | 6.68         | 7.78      | 5.24         | 7.02      | 3.99         | 6.20     | 2.98         | 5.55      | 2.03         |
| 8.59      | 6.65         | 7.77      | 5.22         | 7.01      | 3.94         | 6.19     | 2.96         | 5.54      | 2.02         |
| 8.58      | 6.61         | 7.76      | 5.2          | 7.00      | 3.89         | 6.18     | 2.94         | 5.53      | 2            |
| 8.57      | 6.58         | 7.75      | 5.18         | 6.99      | 3.88         | 6.17     | 2.93         | 5.52      | 1.98         |
| 8.56      | 6.57         | 7.74      | 5.16         | 6.98      | 3.87         | 6.16     | 2.91         | 5.51      | 1.97         |
| 8.55      | 6.56         | 7.73      | 5.14         | 6.97      | 3.86         | 6.15     | 2.89         | 5.50      | 1.96         |
| 8.54      | 6.55         | 7.72      | 5.08         | 6.96      | 3.85         | 6.14     | 2.87         | 5.49      | 1.94         |
| 8.52-8.53 | 6.54         | 7.71      | 5.02         | 6.95      | 3.84         | 6.13     | 2.85         | 5.48      | 1.93         |
| 8.50-8.51 | 6.53         | 7.70      | 4.96         | 6.94      | 3.83         | 6.12     | 2.84         | 5.47      | 1.91         |
| 8.48-8.49 | 6.52         | 7.69      | 4.94         | 6.93      | 3.82         | 6.11     | 2.83         | 5.46      | 1.9          |
| 8.46-8.47 | 6.51         | 7.68      | 4.91         | 6.92      | 3.81         | 6.10     | 2.81         | 5.45      | 1.88         |
| 8.43-8.45 | 6.5          | 7.67      | 4.89         | 6.91      | 3.8          | 6.09     | 2.8          | 5.44      | 1.87         |
| 8.41-8.42 | 6.49         | 7.66      | 4.88         | 6.89-6.90 | 3.79         | 6.08     | 2.79         | 5.43      | 1.85         |
| 8.39-8.40 | 6.48         | 7.65      | 4.87         | 6.85-6.88 | 3.78         | 6.07     | 2.78         | 5.42      | 1.84         |
| 8.37-8.38 | 6.47         | 7.64      | 4.86         | 6.82-6.84 | 3.77         | 6.06     | 2.76         | 5.41      | 1.82         |
| 8.36      | 6.44         | 7.63      | 4.85         | 6.80-6.81 | 3.76         | 6.05     | 2.75         | 5.40      | 1.81         |
| 8.35      | 6.42         | 7.61-7.62 | 4.84         | 6.79      | 3.75         | 6.04     | 2.74         | 5.39      | 1.79         |
| 8.34      | 6.4          | 7.59-7.60 | 4.83         | 6.78      | 3.74         | 6.03     | 2.73         | 5.38      | 1.77         |
| 8.33      | 6.37         | 7.57-7.58 | 4.82         | 6.77      | 3.73         | 6.02     | 2.71         | 5.37      | 1.76         |
| 8.32      | 6.35         | 7.55-7.56 | 4.81         | 6.76      | 3.7          | 6.01     | 2.7          | 5.36      | 1.75         |
| 8.31      | 6.32         | 7.53-7.54 | 4.8          | 6.75      | 3.68         | 6.00     | 2.69         | 5.35      | 1.73         |
| 8.30      | 6.3          | 7.52      | 4.78         | 6.74      | 3.66         | 5.99     | 2.68         | 5.34      | 1.71         |
| 8.29      | 6.27         | 7.51      | 4.76         | 6.73      | 3.63         | 5.98     | 2.66         | 5.00-5.33 | 1.7          |
| 8.28      | 6.24         | 7.50      | 4.74         |           |              |          |              |           |              |

**Ví dụ:** Thí sinh có điểm học bạ của môn Sinh là **8.27 điểm** thì được quy đổi thành điểm thi tốt nghiệp THPT tương đương là **6.22 điểm**./.

## PHỤ LỤC 6: MỨC ĐIỂM QUY ĐỔI TƯƠNG ĐƯƠNG THEO BÁCH PHÂN VỊ CỦA PHƯƠNG THỨC XÉT HỌC BẠ THUỘC NGÀNH QUẢN LÝ TDTT

*(Ban hành kèm theo Thông báo số 957/QĐ-TDTTĐN-HĐTS ngày 08/7/2026 của Hiệu trưởng - Chủ tịch HĐTS Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng)*

### 2.6. Điểm quy đổi môn Sử

| Học bạ 1   | Quy đổi 1 | Học bạ 2 | Quy đổi 2 | Học bạ 3 | Quy đổi 3 | Học bạ 4  | Quy đổi 4 | Học bạ 5  | Quy đổi 5 |
|------------|-----------|----------|-----------|----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| 9.67-10.00 | 9.75      | 8.79     | 8.36      | 7.96     | 7         | 7.11      | 5.59      | 6.26      | 4.25      |
| 9.66       | 9.73      | 8.78     | 8.34      | 7.95     | 6.99      | 7.10      | 5.57      | 6.25      | 4.23      |
| 9.65       | 9.72      | 8.77     | 8.32      | 7.94     | 6.98      | 7.09      | 5.56      | 6.24      | 4.22      |
| 9.64       | 9.7       | 8.76     | 8.31      | 7.93     | 6.97      | 7.08      | 5.54      | 6.23      | 4.21      |
| 9.63       | 9.68      | 8.75     | 8.3       | 7.92     | 6.96      | 7.07      | 5.53      | 6.22      | 4.2       |
| 9.62       | 9.66      | 8.74     | 8.29      | 7.91     | 6.94      | 7.06      | 5.52      | 6.21      | 4.19      |
| 9.61       | 9.65      | 8.73     | 8.28      | 7.90     | 6.93      | 7.05      | 5.51      | 6.20      | 4.18      |
| 9.60       | 9.63      | 8.72     | 8.27      | 7.89     | 6.9       | 7.04      | 5.5       | 6.19      | 4.16      |
| 9.59       | 9.59      | 8.71     | 8.26      | 7.88     | 6.87      | 7.03      | 5.49      | 6.18      | 4.15      |
| 9.58       | 9.54      | 8.70     | 8.25      | 7.87     | 6.84      | 7.02      | 5.48      | 6.17      | 4.13      |
| 9.57       | 9.5       | 8.69     | 8.23      | 7.86     | 6.83      | 7.01      | 5.47      | 6.16      | 4.12      |
| 9.56       | 9.49      | 8.68     | 8.2       | 7.85     | 6.82      | 7.00      | 5.46      | 6.15      | 4.11      |
| 9.55       | 9.48      | 8.67     | 8.18      | 7.84     | 6.81      | 6.99      | 5.43      | 6.14      | 4.1       |
| 9.54       | 9.46      | 8.66     | 8.16      | 7.83     | 6.8       | 6.98      | 5.39      | 6.13      | 4.09      |
| 9.53       | 9.45      | 8.65     | 8.14      | 7.82     | 6.79      | 6.97      | 5.36      | 6.11-6.12 | 4.08      |
| 9.51-9.52  | 9.44      | 8.64     | 8.11      | 7.81     | 6.77      | 6.96      | 5.35      | 6.10      | 4.07      |
| 9.50       | 9.43      | 8.63     | 8.09      | 7.80     | 6.76      | 6.95      | 5.33      | 6.08-6.09 | 4.06      |
| 9.48-9.49  | 9.42      | 8.62     | 8.07      | 7.79     | 6.74      | 6.94      | 5.32      | 6.07      | 4.05      |
| 9.47       | 9.41      | 8.61     | 8.06      | 7.78     | 6.71      | 6.93      | 5.3       | 6.06      | 4.04      |
| 9.45-9.46  | 9.4       | 8.60     | 8.04      | 7.77     | 6.69      | 6.92      | 5.28      | 6.05      | 4.02      |
| 9.44       | 9.39      | 8.59     | 8.03      | 7.76     | 6.68      | 6.91      | 5.27      | 6.04      | 4.01      |
| 9.43       | 9.38      | 8.58     | 8.02      | 7.75     | 6.66      | 6.90      | 5.25      | 6.03      | 4         |
| 9.41-9.42  | 9.37      | 8.57     | 8.01      | 7.74     | 6.64      | 6.88-6.89 | 5.24      | 6.02      | 3.98      |
| 9.40       | 9.36      | 8.56     | 8         | 7.73     | 6.63      | 6.87      | 5.23      | 6.01      | 3.97      |
| 9.39       | 9.35      | 8.55     | 7.99      | 7.72     | 6.61      | 6.86      | 5.22      | 6.00      | 3.95      |
| 9.38       | 9.34      | 8.54     | 7.98      | 7.71     | 6.59      | 6.85      | 5.21      | 5.99      | 3.93      |
| 9.36-9.37  | 9.33      | 8.53     | 7.97      | 7.70     | 6.57      | 6.84      | 5.2       | 5.98      | 3.91      |
| 9.35       | 9.32      | 8.52     | 7.95      | 7.69     | 6.55      | 6.83      | 5.19      | 5.97      | 3.89      |
| 9.34       | 9.31      | 8.51     | 7.94      | 7.68     | 6.53      | 6.82      | 5.15      | 5.96      | 3.88      |
| 9.33       | 9.3       | 8.50     | 7.92      | 7.67     | 6.51      | 6.81      | 5.12      | 5.95      | 3.86      |
| 9.32       | 9.29      | 8.49     | 7.9       | 7.66     | 6.5       | 6.80      | 5.08      | 5.94      | 3.85      |
| 9.31       | 9.28      | 8.48     | 7.87      | 7.65     | 6.49      | 6.79      | 5.07      | 5.93      | 3.83      |
| 9.30       | 9.27      | 8.47     | 7.85      | 7.64     | 6.48      | 6.78      | 5.05      | 5.92      | 3.81      |
| 9.29       | 9.26      | 8.46     | 7.84      | 7.63     | 6.47      | 6.77      | 5.04      | 5.91      | 3.78      |
| 9.28       | 9.25      | 8.45     | 7.82      | 7.62     | 6.45      | 6.76      | 5.03      | 5.90      | 3.76      |
| 9.27       | 9.24      | 8.44     | 7.81      | 7.61     | 6.44      | 6.75      | 5.02      | 5.89      | 3.73      |
| 9.26       | 9.22      | 8.43     | 7.8       | 7.60     | 6.42      | 6.74      | 5.01      | 5.88      | 3.69      |
| 9.25       | 9.21      | 8.42     | 7.78      | 7.59     | 6.39      | 6.73      | 5         | 5.87      | 3.66      |
| 9.24       | 9.2       | 8.41     | 7.77      | 7.58     | 6.37      | 6.71-6.72 | 4.99      | 5.86      | 3.64      |
| 9.23       | 9.18      | 8.40     | 7.75      | 7.57     | 6.34      | 6.70      | 4.98      | 5.85      | 3.62      |



| Học bạ<br>1 | Quy đổi<br>1 | Học bạ 2 | Quy đổi<br>2 | Học bạ<br>3 | Quy đổi<br>3 | Học bạ<br>4 | Quy đổi<br>4 | Học bạ<br>5 | Quy đổi<br>5 |
|-------------|--------------|----------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|-------------|--------------|
| 9.22        | 9.15         | 8.39     | 7.72         | 7.56        | 6.33         | 6.69        | 4.97         | 5.84        | 3.61         |
| 9.21        | 9.11         | 8.38     | 7.7          | 7.55        | 6.32         | 6.68        | 4.95         | 5.83        | 3.59         |
| 9.20        | 9.08         | 8.37     | 7.67         | 7.54        | 6.3          | 6.67        | 4.94         | 5.82        | 3.57         |
| 9.19        | 9.07         | 8.36     | 7.65         | 7.53        | 6.29         | 6.66        | 4.92         | 5.81        | 3.56         |
| 9.18        | 9.06         | 8.35     | 7.64         | 7.52        | 6.27         | 6.65        | 4.9          | 5.80        | 3.54         |
| 9.17        | 9.05         | 8.34     | 7.62         | 7.51        | 6.26         | 6.64        | 4.88         | 5.79        | 3.53         |
| 9.16        | 9.03         | 8.33     | 7.6          | 7.50        | 6.24         | 6.63        | 4.86         | 5.78        | 3.52         |
| 9.15        | 9.02         | 8.32     | 7.58         | 7.49        | 6.23         | 6.62        | 4.85         | 5.77        | 3.51         |
| 9.14        | 9.01         | 8.31     | 7.56         | 7.48        | 6.21         | 6.61        | 4.83         | 5.75-5.76   | 3.5          |
| 9.13        | 9            | 8.30     | 7.54         | 7.47        | 6.2          | 6.60        | 4.82         | 5.74        | 3.49         |
| 9.12        | 8.98         | 8.29     | 7.52         | 7.46        | 6.18         | 6.59        | 4.8          | 5.73        | 3.48         |
| 9.11        | 8.97         | 8.28     | 7.5          | 7.45        | 6.15         | 6.58        | 4.79         | 5.72        | 3.47         |
| 9.10        | 8.95         | 8.27     | 7.48         | 7.44        | 6.13         | 6.57        | 4.77         | 5.71        | 3.46         |
| 9.09        | 8.93         | 8.26     | 7.46         | 7.43        | 6.1          | 6.56        | 4.76         | 5.70        | 3.45         |
| 9.08        | 8.92         | 8.25     | 7.44         | 7.42        | 6.08         | 6.55        | 4.75         | 5.69        | 3.42         |
| 9.07        | 8.9          | 8.24     | 7.42         | 7.41        | 6.06         | 6.54        | 4.74         | 5.68        | 3.38         |
| 9.06        | 8.89         | 8.23     | 7.4          | 7.40        | 6.04         | 6.53        | 4.73         | 5.65-5.67   | 3.35         |
| 9.05        | 8.88         | 8.22     | 7.37         | 7.39        | 6.02         | 6.52        | 4.72         | 5.60-5.64   | 3.34         |
| 9.04        | 8.86         | 8.21     | 7.35         | 7.38        | 6.01         | 6.51        | 4.71         | 5.56-5.59   | 3.33         |
| 9.03        | 8.85         | 8.20     | 7.32         | 7.37        | 5.99         | 6.50        | 4.7          | 5.51-5.55   | 3.32         |
| 9.02        | 8.83         | 8.19     | 7.31         | 7.36        | 5.97         | 6.49        | 4.68         | 5.46-5.50   | 3.31         |
| 9.01        | 8.81         | 8.18     | 7.3          | 7.35        | 5.94         | 6.48        | 4.65         | 5.43-5.45   | 3.3          |
| 9.00        | 8.79         | 8.17     | 7.29         | 7.34        | 5.92         | 6.47        | 4.63         | 5.42        | 3.27         |
| 8.99        | 8.77         | 8.16     | 7.28         | 7.33        | 5.9          | 6.46        | 4.62         | 5.41        | 3.23         |
| 8.98        | 8.76         | 8.15     | 7.27         | 7.32        | 5.87         | 6.45        | 4.6          | 5.40        | 3.2          |
| 8.97        | 8.74         | 8.14     | 7.26         | 7.31        | 5.85         | 6.44        | 4.59         | 5.39        | 3.17         |
| 8.96        | 8.72         | 8.13     | 7.25         | 7.30        | 5.82         | 6.43        | 4.57         | 5.38        | 3.13         |
| 8.95        | 8.7          | 8.12     | 7.23         | 7.29        | 5.81         | 6.42        | 4.56         | 5.37        | 3.1          |
| 8.94        | 8.69         | 8.11     | 7.22         | 7.28        | 5.8          | 6.41        | 4.54         | 5.36        | 3            |
| 8.93        | 8.67         | 8.10     | 7.2          | 7.27        | 5.79         | 6.40        | 4.53         | 5.35        | 2.9          |
| 8.92        | 8.65         | 8.09     | 7.19         | 7.25-7.26   | 5.78         | 6.39        | 4.51         | 5.34        | 2.8          |
| 8.91        | 8.62         | 8.08     | 7.17         | 7.24        | 5.77         | 6.38        | 4.5          | 5.32-5.33   | 2.7          |
| 8.90        | 8.6          | 8.07     | 7.16         | 7.23        | 5.76         | 6.37        | 4.48         | 5.31        | 2.69         |
| 8.89        | 8.58         | 8.06     | 7.15         | 7.22        | 5.75         | 6.36        | 4.46         | 5.28-5.30   | 2.68         |
| 8.88        | 8.56         | 8.05     | 7.14         | 7.21        | 5.74         | 6.35        | 4.44         | 5.27        | 2.67         |
| 8.87        | 8.54         | 8.04     | 7.12         | 7.20        | 5.73         | 6.34        | 4.42         | 5.24-5.26   | 2.66         |
| 8.86        | 8.52         | 8.03     | 7.11         | 7.18-7.19   | 5.72         | 6.33        | 4.4          | 5.23        | 2.65         |
| 8.85        | 8.5          | 8.02     | 7.09         | 7.17        | 5.71         | 6.32        | 4.37         | 5.20-5.22   | 2.64         |
| 8.84        | 8.48         | 8.01     | 7.07         | 7.16        | 5.69         | 6.31        | 4.34         | 5.19        | 2.63         |
| 8.83        | 8.46         | 8.00     | 7.05         | 7.15        | 5.67         | 6.30        | 4.31         | 5.16-5.18   | 2.62         |
| 8.82        | 8.43         | 7.99     | 7.04         | 7.14        | 5.64         | 6.29        | 4.29         | 5.15        | 2.61         |
| 8.81        | 8.41         | 7.98     | 7.02         | 7.13        | 5.62         | 6.28        | 4.28         | 5.00-5.14   | 2.6          |
| 8.80        | 8.38         | 7.97     | 7.01         | 7.12        | 5.6          | 6.27        | 4.26         |             |              |

Ví dụ: Thí sinh có điểm học bạ của môn Sử là **8.79 điểm** thì được quy đổi thành điểm thi tốt nghiệp THPT tương đương là **8.36 điểm**./.

**PHỤ LỤC 7:**  
**MỨC ĐIỂM QUY ĐỔI TƯƠNG ĐƯƠNG THEO BÁCH PHÂN VỊ**  
**CỦA PHƯƠNG THỨC XÉT HỌC BẠ THUỘC NGÀNH QUẢN LÝ TDTT**  
*(Ban hành kèm theo Thông báo số 957/QĐ-TDTTĐN-HĐTS ngày 08/7/2026*  
*của Hiệu trưởng - Chủ tịch HĐTS Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng)*  
**2.7. Điểm quy đổi môn Pháp luật**

| Học bạ 1  | Quy đổi<br>1 | Học bạ 2  | Quy đổi<br>2 | Học bạ 3 | Quy đổi<br>3 | Học bạ 4 | Quy đổi<br>4 | Học bạ 5  | Quy đổi<br>5 |
|-----------|--------------|-----------|--------------|----------|--------------|----------|--------------|-----------|--------------|
| 9.53-10.0 | 9            | 8.86      | 6.87         | 8.14     | 5.78         | 7.47     | 4.74         | 6.81      | 3.85         |
| 9.52      | 8.98         | 8.85      | 6.86         | 8.13     | 5.77         | 7.46     | 4.73         | 6.80      | 3.83         |
| 9.51      | 8.95         | 8.84      | 6.85         | 8.12     | 5.76         | 7.45     | 4.71         | 6.79      | 3.81         |
| 9.50      | 8.93         | 8.83      | 6.84         | 8.11     | 5.74         | 7.44     | 4.7          | 6.78      | 3.8          |
| 9.49      | 8.9          | 8.82      | 6.83         | 8.10     | 5.73         | 7.43     | 4.68         | 6.77      | 3.78         |
| 9.48      | 8.88         | 8.81      | 6.81         | 8.09     | 5.72         | 7.42     | 4.65         | 6.76      | 3.77         |
| 9.47      | 8.85         | 8.80      | 6.8          | 8.08     | 5.71         | 7.41     | 4.61         | 6.75      | 3.76         |
| 9.46      | 8.83         | 8.79      | 6.79         | 8.07     | 5.7          | 7.40     | 4.58         | 6.74      | 3.75         |
| 9.45      | 8.8          | 8.78      | 6.77         | 8.06     | 5.68         | 7.39     | 4.57         | 6.73      | 3.74         |
| 9.44      | 8.78         | 8.77      | 6.76         | 8.05     | 5.67         | 7.38     | 4.55         | 6.72      | 3.73         |
| 9.43      | 8.75         | 8.76      | 6.75         | 8.04     | 5.65         | 7.37     | 4.54         | 6.71      | 3.72         |
| 9.42      | 8.72         | 8.74-8.75 | 6.74         | 8.03     | 5.63         | 7.36     | 4.53         | 6.70      | 3.71         |
| 9.41      | 8.7          | 8.73      | 6.73         | 8.02     | 5.61         | 7.35     | 4.52         | 6.69      | 3.7          |
| 9.40      | 8.68         | 8.71-8.72 | 6.72         | 8.01     | 5.6          | 7.34     | 4.51         | 6.68      | 3.68         |
| 9.39      | 8.65         | 8.70      | 6.71         | 8.00     | 5.58         | 7.33     | 4.5          | 6.67      | 3.67         |
| 9.38      | 8.63         | 8.69      | 6.67         | 7.99     | 5.57         | 7.32     | 4.49         | 6.65-6.66 | 3.66         |
| 9.37      | 8.6          | 8.68      | 6.63         | 7.98     | 5.55         | 7.31     | 4.47         | 6.64      | 3.65         |
| 9.36      | 8.57         | 8.67      | 6.59         | 7.97     | 5.54         | 7.30     | 4.46         | 6.63      | 3.64         |
| 9.35      | 8.55         | 8.66      | 6.58         | 7.96     | 5.53         | 7.29     | 4.45         | 6.62      | 3.63         |
| 9.34      | 8.52         | 8.65      | 6.56         | 7.95     | 5.52         | 7.28     | 4.43         | 6.61      | 3.61         |
| 9.33      | 8.5          | 8.64      | 6.55         | 7.94     | 5.5          | 7.27     | 4.42         | 6.60      | 3.6          |
| 9.32      | 8.36         | 8.63      | 6.54         | 7.93     | 5.49         | 7.26     | 4.41         | 6.59      | 3.59         |
| 9.31      | 8.22         | 8.62      | 6.53         | 7.92     | 5.48         | 7.25     | 4.4          | 6.58      | 3.57         |
| 9.30      | 8.08         | 8.61      | 6.51         | 7.91     | 5.47         | 7.24     | 4.39         | 6.56-6.57 | 3.56         |
| 9.29      | 8            | 8.60      | 6.5          | 7.90     | 5.46         | 7.23     | 4.38         | 6.55      | 3.55         |
| 9.28      | 7.93         | 8.59      | 6.49         | 7.89     | 5.43         | 7.22     | 4.37         | 6.53-6.54 | 3.54         |
| 9.27      | 7.85         | 8.58      | 6.47         | 7.88     | 5.41         | 7.21     | 4.35         | 6.52      | 3.53         |
| 9.26      | 7.84         | 8.57      | 6.46         | 7.87     | 5.38         | 7.20     | 4.34         | 6.51      | 3.52         |
| 9.25      | 7.83         | 8.56      | 6.44         | 7.86     | 5.36         | 7.19     | 4.33         | 6.49-6.50 | 3.51         |
| 9.24      | 7.82         | 8.55      | 6.43         | 7.85     | 5.34         | 7.18     | 4.32         | 6.46-6.48 | 3.5          |
| 9.23      | 7.81         | 8.54      | 6.41         | 7.84     | 5.32         | 7.17     | 4.31         | 6.44-6.45 | 3.49         |
| 9.22      | 7.8          | 8.53      | 6.39         | 7.83     | 5.3          | 7.16     | 4.3          | 6.43      | 3.48         |
| 9.21      | 7.79         | 8.52      | 6.36         | 7.82     | 5.28         | 7.15     | 4.28         | 6.42      | 3.47         |
| 9.20      | 7.78         | 8.51      | 6.34         | 7.81     | 5.26         | 7.14     | 4.27         | 6.41      | 3.45         |
| 9.19      | 7.75         | 8.50      | 6.31         | 7.80     | 5.24         | 7.13     | 4.26         | 6.40      | 3.44         |
| 9.18      | 7.72         | 8.49      | 6.29         | 7.79     | 5.23         | 7.12     | 4.25         | 6.39      | 3.42         |
| 9.17      | 7.69         | 8.48      | 6.27         | 7.78     | 5.22         | 7.11     | 4.24         | 6.38      | 3.41         |
| 9.16      | 7.63         | 8.47      | 6.25         | 7.77     | 5.21         | 7.10     | 4.23         | 6.37      | 3.39         |

| Học bạ 1  | Quy đổi 1 | Học bạ 2  | Quy đổi 2 | Học bạ 3  | Quy đổi 3 | Học bạ 4 | Quy đổi 4 | Học bạ 5  | Quy đổi 5 |
|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|----------|-----------|-----------|-----------|
| 9.15      | 7.57      | 8.44-8.46 | 6.24      | 7.76      | 5.2       | 7.09     | 4.22      | 6.36      | 3.38      |
| 9.14      | 7.51      | 8.43      | 6.23      | 7.75      | 5.18      | 7.08     | 4.21      | 6.35      | 3.36      |
| 9.13      | 7.45      | 8.41-8.42 | 6.22      | 7.74      | 5.16      | 7.07     | 4.2       | 6.34      | 3.35      |
| 9.12      | 7.41      | 8.40      | 6.21      | 7.73      | 5.15      | 7.06     | 4.19      | 6.32-6.33 | 3.34      |
| 9.11      | 7.37      | 8.39      | 6.17      | 7.72      | 5.12      | 7.05     | 4.18      | 6.29-6.31 | 3.33      |
| 9.10      | 7.33      | 8.38      | 6.14      | 7.71      | 5.1       | 7.04     | 4.16      | 6.26-6.28 | 3.32      |
| 9.08-9.09 | 7.32      | 8.37      | 6.1       | 7.70      | 5.07      | 7.03     | 4.15      | 6.25      | 3.31      |
| 9.07      | 7.31      | 8.36      | 6.09      | 7.69      | 5.05      | 7.02     | 4.14      | 6.17-6.24 | 3.3       |
| 9.06      | 7.3       | 8.35      | 6.08      | 7.68      | 5.02      | 7.01     | 4.12      | 6.04-6.16 | 3.29      |
| 9.05      | 7.29      | 8.34      | 6.07      | 7.67      | 5         | 7.00     | 4.11      | 5.96-6.03 | 3.28      |
| 9.04      | 7.28      | 8.33      | 6.06      | 7.66      | 4.98      | 6.99     | 4.09      | 5.93-5.95 | 3.27      |
| 9.03      | 7.27      | 8.32      | 6.05      | 7.65      | 4.97      | 6.98     | 4.08      | 5.89-5.92 | 3.26      |
| 9.02      | 7.25      | 8.31      | 6.03      | 7.64      | 4.95      | 6.97     | 4.06      | 5.87-5.88 | 3.25      |
| 9.01      | 7.22      | 8.30      | 6.02      | 7.63      | 4.93      | 6.96     | 4.05      | 5.84-5.86 | 3.24      |
| 9.00      | 7.2       | 8.29      | 6.01      | 7.62      | 4.92      | 6.95     | 4.04      | 5.69-5.83 | 3.23      |
| 8.99      | 7.16      | 8.28      | 5.99      | 7.61      | 4.9       | 6.94     | 4.02      | 5.53-5.68 | 3.22      |
| 8.98      | 7.13      | 8.27      | 5.98      | 7.60      | 4.89      | 6.93     | 4.01      | 5.51-5.52 | 3.21      |
| 8.97      | 7.09      | 8.26      | 5.97      | 7.59      | 4.88      | 6.92     | 4         | 5.49-5.50 | 3.2       |
| 8.96      | 7.08      | 8.25      | 5.96      | 7.58      | 4.86      | 6.91     | 3.99      | 5.46-5.48 | 3.19      |
| 8.95      | 7.06      | 8.24      | 5.94      | 7.57      | 4.85      | 6.90     | 3.98      | 5.42-5.45 | 3.18      |
| 8.94      | 7.05      | 8.23      | 5.93      | 7.55-7.56 | 4.84      | 6.89     | 3.97      | 5.40-5.41 | 3.17      |
| 8.93      | 7.04      | 8.22      | 5.9       | 7.54      | 4.83      | 6.88     | 3.95      | 5.37-5.39 | 3.16      |
| 8.92      | 7.01      | 8.21      | 5.88      | 7.53      | 4.82      | 6.87     | 3.94      | 5.36      | 3.15      |
| 8.91      | 6.98      | 8.20      | 5.85      | 7.52      | 4.81      | 6.86     | 3.93      | 5.33-5.35 | 3.14      |
| 8.90      | 6.95      | 8.19      | 5.84      | 7.51      | 4.79      | 6.85     | 3.91      | 5.32      | 3.13      |
| 8.89      | 6.93      | 8.18      | 5.83      | 7.50      | 4.78      | 6.84     | 3.9       | 5.24-5.31 | 3.12      |
| 8.88      | 6.9       | 8.17      | 5.82      | 7.49      | 4.77      | 6.83     | 3.89      | 5.12-5.23 | 3.11      |
| 8.87      | 6.88      | 8.16      | 5.81      | 7.48      | 4.75      | 6.82     | 3.87      | 5.00-5.11 | 3.1       |
|           |           | 8.15      | 5.8       |           |           |          |           |           |           |

**Ví dụ:** Thí sinh có điểm học bạ của môn Pháp luật là **8.86 điểm** thì được quy đổi thành điểm thi tốt nghiệp THPT tương đương là **6.87 điểm**./.